

Số: 103/BC-HĐQT

Tây Ninh, ngày 30 tháng 6 năm 2018

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017**  
**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2018**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/6/2017 của Đại hội đồng cổ đông năm 2017.

Căn cứ kết quả SXKD năm 2017 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về kết quả hoạt động năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018 như sau:

Năm 2017 là năm thứ 2 Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần và trở thành công ty đại chúng từ ngày 04/01/2017. Ngày 29/6/2017 Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty gồm:

1. Ông Trịnh Thành Nghiêm - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Thế Bảo - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
3. Ông Thái Trường Giang - Thành viên HĐQT

**I. TỔNG QUAN CHUNG VỀ CÔNG TY**

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
2. Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
3. Tên Tiếng Anh: TAY NINH WATER SUPPLY AND DRAINAGE JOINT STOCK COMPANY
4. Mã cổ phiếu: WTN
5. Vốn điều lệ: 105.768.270.000 đồng
6. Cơ cấu số lượng cổ phần năm 2017 của Công ty:

Stt	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần theo mệnh giá (10.000 đ/cp)	Tỷ lệ góp vốn (%)
1	Nhà nước	5.500.000	55.000.000.000	52,00
2	Cổ đông chiến lược: Công ty CP Hải Đăng	3.703.000	37.030.000.000	35,01
3	Cổ đông khác	1.373.827	13.738.270.000	12,99
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>10.576.827</b>	<b>105.768.270.000</b>	<b>100,00</b>

7. Cơ cấu số lượng cổ phần đại diện sở hữu và trực tiếp sở hữu của từng thành viên HĐQT, BKS năm 2017:

Stt	Họ và tên	Cổ phần sở hữu		Cổ phần Đại diện sở hữu		Tổng số cổ phần	
		Số lượng cổ phần	% vốn điều lệ	Số lượng cổ phần	% vốn điều lệ	Số lượng cổ phần	% vốn điều lệ
01	Ông Trịnh Thành Nghiêm	55.279	0,52	2.475.000	23,40	2.530.279	23,92
02	Ông Nguyễn Thế Bảo	49.000	0,46	1.925.000	18,20	1.974.000	18,66
03	Ông Thái Trường Giang	3.703.000	35,00	0	0	3.703.000	35,00
04	Ông Đinh Công Tuấn	0	0	0	0	0	0
05	Ông Trần Ngọc Công	200.000	1,89	0	0	200.000	1,89
06	Bà Trương Thùy Dương	0	0	1.100.000	10,40	1.100.000	10,40

#### 8. Đăng ký upCOM:

- Ngày 04/01/2017, Công ty trở thành công ty đại chúng. Ngày 13/11/2017, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh nhận được Quyết định số 917/QĐ-SGDHN ngày 09/11/2017 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty và Thông báo số 1454/TB-SGDHN ngày 09/11/2017 của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, thông báo ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu đăng ký giao dịch của Công ty. Nội dung tóm tắt như sau:

+ Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh

+ Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

+ Mã chứng khoán: WTN

+ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

+ Số lượng chứng khoán giao dịch: 10.576.827 cổ phiếu

(Mười triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi bảy cổ phiếu)

+ Giá trị chứng khoán đăng ký giao dịch: 105.768.270.000 đồng

(Một trăm linh năm tỷ bảy trăm sáu mươi tám triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng)

+ Ngày giao dịch đầu tiên: Thứ năm, ngày 16/11/2017.

#### 9. Công tác thoái vốn:

Thực hiện Quyết định số 2247/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của UBND tỉnh Tây Ninh, ban hành kế hoạch thoái vốn nhà nước giai đoạn 2017 – 2020.

Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 13/NQ-CTN-HĐQT ngày 29/12/2017 về việc thực hiện thoái vốn nhà nước tại Công ty với nội dung: Năm 2018: Thoái vốn nhà nước 17% vốn điều lệ (từ 52% vốn điều lệ xuống còn 35% vốn điều lệ). Thời gian thực hiện quý I/2018 (trước Đại hội đồng cổ đông thường niên tháng 4 năm 2018). Thời gian chốt số liệu tài chính xác định giá trị doanh nghiệp là 31/12/2017.

#### 10. Triển khai dự án Nhà máy cung cấp nước sạch huyện Trảng Bàng:

- Tên dự án: Nhà máy cung cấp nước sạch huyện Trảng Bàng.

- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.
- Địa điểm: tại ấp Lộc Khê, xã Gia Lộc, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
- Công suất giai đoạn 1: 30.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.
- Tổng vốn đầu tư giai đoạn 1: 246.230.547.000 đồng.
- Mục tiêu dự án: Sản xuất và cung cấp nước sạch cho dân cư và các khu công nghiệp.
- Chủ trương thực hiện dự án: Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nhà máy cung cấp nước sạch của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2017

### 1. Đặc điểm tình hình

Cổ phần hóa tạo ra cho Công ty có nhiều chủ sở hữu, tạo điều kiện để người lao động thực sự làm chủ doanh nghiệp và có cơ chế quản lý năng động linh hoạt:

- Chủ sở hữu trong Công ty bao gồm Nhà nước, người lao động trong Công ty, cổ đông ngoài Công ty. Công ty tập trung nguồn lực mở rộng mạng lưới cấp nước, phát triển khách hàng tăng doanh thu. Chú trọng chất lượng nước. Từng bước ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý sản xuất kinh doanh.

- Khi đã trở thành cổ đông, quyền lợi và trách nhiệm của người lao động gắn chặt với sự tồn tại và phát triển của Công ty, do vậy họ có trách nhiệm với Công ty hơn. Từ đó kết quả SXKD năm 2017 của Công ty bước đầu đạt hiệu quả. Lợi nhuận năm 2017 đạt 2,9 tỷ đồng.

- Bộ máy quản lý của Công ty được tái cơ cấu, sắp xếp, bố trí gọn nhẹ. Mọi hoạt động của Công ty được tiến hành theo Điều lệ và quy chế quản trị của Công ty. Từng bước rà soát lại và xây dựng quy chế tài chính, lao động, tuyển dụng; xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn của ban lãnh đạo và cổ đông, tổ chức hợp lý các bộ phận kinh doanh. Xây dựng chiến lược đầu tư nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

Công ty thực hiện báo cáo kiểm toán năm 2017 đúng quy định. Phối hợp với Công ty cổ phần chứng khoán FPT thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định.

### 2. Các phiên họp của HĐQT năm 2017

Trong năm 2017, HĐQT đã có 4 phiên họp định kỳ nhằm tăng cường công tác quản trị, chỉ đạo. Ngoài ra HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các phiên họp các thành viên HĐQT, các thành viên BKS tham dự đầy đủ. Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên HĐQT, BKS tại các cuộc họp trong năm 2017 như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự	Ghi chú
1	Trịnh Thành Nghiêm	CT HĐQT	4/4	100%	
2	Nguyễn Thế Bảo	TV HĐQT	4/4	100%	
3	Thái Trường Giang	TV HĐQT	4/4	100%	
4	Đình Công Tuân	Trưởng BKS	4/4	100%	
5	Trần Ngọc Công	TV BKS	4/4	100%	
6	Trương Thùy Dương	TV BKS	4/4	100%	

Các quyết định, nghị quyết thông qua tại phiên họp đều thống nhất ý kiến 100% của các thành viên tham dự, nội dung tài liệu các cuộc họp được chuẩn bị chu đáo và tiến hành hết sức nghiêm túc, đảm bảo thời lượng và chất lượng, nội dung kịp thời, thiết thực định hướng hoạt động SXKD của Công ty. Các Nghị quyết của HĐQT được đăng tải trên website của Công ty. Về cơ bản HĐQT đã quyết định các chủ trương, chiến lược, giải pháp SXKD của Công ty phù hợp với bối cảnh, thực trạng và chủ trương, chính sách của Nhà nước.

HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định trong năm 2017 như sau:

Stt	Số và ký hiệu	Ngày ký	Nội dung trích yếu
1	04/NQ-CTN-HĐQT	05/01/2017	Nghị quyết về việc thực hiện các kết luận của HĐQT, tại cuộc họp ngày 29/12/2016.
2	03/QĐ-CTN-HĐQT	14/3/2017	Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.
3	04/QĐ-CTN-HĐQT	15/6/2017	Quyết định thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.
4	05/NQ-CTN-HĐQT	29/5/2017	Nghị quyết về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.
5	06/NQ-CTN-HĐQT	08/6/2017	Nghị quyết về việc thực hiện các kết luận của HĐQT, tại cuộc họp ngày 23/5/2017.
6	07/NQ-CTN-HĐQT	08/6/2017	Nghị quyết về việc lắp đặt hệ thống lắng lamen tải trọng cao cụm xử lý nước số 1 và hệ thống hút bùn cụm xử lý nước số 2 – Nhà máy nước Tây Ninh.
7	08/NQ-CTN-HĐQT	08/6/2017	Nghị quyết tổ chức thực hiện XD CB năm 2017.
8	09/NQ-CTN-HĐQT	29/6/2017*	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017.
9	10/NQ-CTN-HĐQT	18/7/2017	Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017.
10	02/QĐ-CTN-HĐQT	08/6/2017	Quyết định điều chỉnh giá nước cho các đối tượng khác trừ đối tượng sinh hoạt.
11	11/NQ-CTN-HĐQT	10/7/2017	Nghị quyết về việc tái cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.
12	12/NQ-CTN-HĐQT	15/9/2017	Nghị quyết về việc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018.
13	13/NQ-CTN-HĐQT	29/12/2017	Nghị quyết về việc thực hiện thoái vốn nhà nước tại Công ty

### 3. Kết quả hoạt động HĐQT

#### 3.1. Công tác quản lý điều hành của HĐQT:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.
- Thực hiện các nội Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/6/2017.
- Chỉ đạo, đôn đốc, nhắc nhở Ban giám đốc triển khai thực hiện các giải pháp có trọng tâm, trọng điểm để hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017.
- Trong năm 2017, HĐQT đã ban hành các văn bản về những vấn đề thực hiện tái cơ cấu tổ chức bộ máy.
- Thực hiện công tác upCOM, đưa cổ phiếu lên sàn giao dịch chứng khoán HOSE với mã chứng khoán là WTN.
- Giám sát chặt chẽ công tác quản lý điều hành của Ban giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định công ty đại chúng.
- Công tác quản trị tài chính, được HĐQT chú trọng, việc kiểm toán, kiểm soát chi tiêu tài chính trong hoạt động SXKD, XDCB thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch.

#### 3.2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và so sánh với 2 năm trước liền kề

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	N.2015	N.2016	N.2017	Tỷ lệ %	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(6)/(4)	(8)=(6)/(5)
1	Nước sản xuất	m <sup>3</sup>	7.937.375	8.753.272	8.876.029	111,83	101,40
2	Nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	6.147.585	7.000.037	7.312.767	118,95	104,47
3	Tỷ lệ hao	%	22,55	20,03	17,61	-4,94	-2,42
4	Doanh thu nước	1000đ	44.549.970	50.778.939	55.130.068	123,75	108,57
5	DT DVCT	1000đ	1.902.330	1.123.581	1.236.088	64,98	110,01
6	Lãi (Lỗ)	1000đ	3.700.000	168.114	2.905.031	78,51	172,80
7	Tổng số lao động	Người	124	131	134	108,06	102,29
8	Nộp ngân sách	1000đ	5.582.696	5.951.924	6.724.982	120,46	112,99
9	P.triển kh.hàng	Hộ	1.826	2.235	3.116	170,65	139,42

### III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2018

#### 1. Các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2018:

a. Sản lượng nước sản xuất:	9.303.078 m <sup>3</sup>
b. Sản lượng nước tiêu thụ:	7.680.000 m <sup>3</sup>
c. Tỷ lệ hao hụt:	17,54 %
d. Tổng doanh thu:	61.299.712.000 đồng
<i>Trong đó:</i> * - Doanh thu nước máy:	59.879.371.469 đồng
- Doanh thu tài chính	500.000.000 đồng
- Dịch vụ công trình:	1.300.000.000 đồng
e. Tổng chi phí:	58.069.383.000 đồng
<i>Trong đó:</i> - Chi phí nước máy:	57.169.383.000 đồng
- Chi phí dịch vụ công trình:	900.000.000 đồng
f. Tổng lợi nhuận trước thuế:	3.609.988.469 đồng

g. Tổng quỹ lương: 12.964.607.040 đồng  
Trong đó: - Quỹ lương Người lao động: 11.473.007.040 đồng  
- Quỹ lương Viên chức quản lý: 1.496.000.000 đồng

2. Các dự án, đề án đã và đang chuẩn bị thực hiện:

a. Dự án: Nhà máy cung cấp nước sạch huyện Trảng Bàng.

- Tên dự án: Nhà máy cung cấp nước sạch huyện Trảng Bàng.
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.
- Địa điểm: tại ấp Lộc Khê, xã Gia Lộc, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.
- Công suất giai đoạn 1: 30.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.
- Tổng vốn đầu tư giai đoạn 1: 246.230.547.000 đồng.
- Mục tiêu dự án: Sản xuất và cung cấp nước sạch cho dân cư và các khu công nghiệp.
- Chủ trương thực hiện dự án: Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh Tây Ninh, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án nhà máy cung cấp nước sạch của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.

b. Dự án: Phát triển mạng lưới bằng nguồn vốn KHCB

- Đơn vị thực hiện: Đội xây lắp trực thuộc Công ty.
- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Cấp thoát nước Tây Ninh.
- Tổng mức đầu tư khái toán: 55.320.709.000 đồng
- Tổng chiều dài đường ống: 69.041 mét. Trong đó:
  - + D450: 2.766 mét
  - + D200: 4.525 mét
  - + D150: 6.917 mét
  - + D100: 19.993 mét
  - + D63: 35.840 mét

c. Các dự án, đề án chuẩn bị thực hiện:

- Chống thất thoát nước.
- Lập bản đồ quản lý nguồn nước.
- Di dời đồng hồ nước.
- Chuyển đổi từ hóa đơn tự in sang hóa đơn điện tử.
- Nước uống đóng chai.
- Kinh doanh vật tư ngành nước.
- ...

3. Giải pháp thực hiện:

Phát huy nhữ kết quả đạt được của năm 2017, tiếp tục thực hiện các giải pháp trong điều hành sản xuất, kinh doanh, phân đầu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018. Thực hiện tốt kế hoạch cấp nước an toàn, giảm thất thoát nước. Cần tập trung các giải pháp sau:

a. Giải pháp về cơ cấu nguồn vốn.

- Thực hiện công tác thoái vốn nhà nước 17%.
- Kế hoạch tài chính 2018 đáp ứng các nhu cầu phát triển của Công ty.
- Kế hoạch phát hành vốn.

b. Giải pháp về công nghệ.

- Triển khai áp dụng hóa đơn điện tử.
- Lập bản đồ quản lý nguồn nước.
- Cải tạo nâng cấp nhà máy nước.
- Triển khai xây dựng cơ chế quản lý ISO
- Tiếp tục khai thác e-offic đạt hiệu quả.

c. Giải pháp về quản trị.

- Xây dựng và ban hành các quy chế.
- Tiếp tục thực hiện đề án tái cơ cấu.

d. Giải pháp lãnh đạo, quản lý, điều hành.

- Triển khai thi công các tuyến ống phân phối từ nguồn vốn KHCB, và khai thác khách hàng trên các tuyến ống đã lắp đặt trước đây để nâng cao sản lượng nước tiêu thụ và doanh thu. Tập trung xem xét mở rộng các tuyến ống vào các hẻm khu dân cư với mô hình Công ty và khách hàng hợp tác.

- Triển khai thực hiện dự án nhà máy cung cấp nước sạch Trảng Bàng.
- Tiếp tục thực hiện công tác chống thất thoát nước. Triển khai chương trình quản lý mạng lưới cấp nước.
- Triển khai thực hiện cấp nước an toàn.
- Thực hiện công tác khoán lương.

e. Giải pháp về chất lượng và giá nước.

- Chất lượng nước máy phục vụ khách hàng đạt QCVN 01/2009/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống” ban hành theo Thông tư 04/2009/TT-BYT ngày 17/6/2009 của Bộ Y tế và với áp lực tốt nhất, chất lượng nước cấp đảm bảo, lượng nước cấp liên tục và ổn định.

- Phối với các sở, ban ngành xây dựng lộ trình giá nước.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018. Chúng tôi sẽ cố gắng nỗ lực hết mình đạt được mục tiêu tăng trưởng về sản lượng, doanh thu, hiệu quả kinh doanh, đảm bảo lợi ích lâu dài cho quý vị cổ đông vì sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ.
- HĐQT, BKS, BGD.
- Lưu TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trịnh Thành Nghiêm**